

Số: 66 /2010/CT-UBND

Hưng Yên, ngày 31 tháng 8 năm 2010

**CHỈ THỊ  
VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC  
XÂY DỰNG VÀ KIỂM TRA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Sau 5 năm thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân; Quy định của Uỷ ban nhân dân tỉnh về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, công tác xây dựng, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật có nhiều chuyển biến tích cực, khá toàn diện, từng bước được nâng cao về chất lượng; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và quản lý nhà nước ở địa phương.

Tuy nhiên, công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn một số mặt hạn chế, tồn tại làm ảnh hưởng tới chất lượng của văn bản khi được ban hành, như: chưa xây dựng được chương trình ban hành văn bản hàng năm; một số văn bản được ban hành chưa đúng trình tự, thủ tục; còn xem nhẹ việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong góp ý, thẩm định dự thảo văn bản trước khi trình Uỷ ban nhân dân ban hành; việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản chưa được chú trọng; công tác kiểm tra văn bản chưa được quan tâm đúng mức; một số văn bản khi ban hành còn có sai sót về nội dung và hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày; lực lượng trực tiếp làm công tác xây dựng, kiểm tra văn bản triều và chủ yếu là kiêm nhiệm; việc tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra kết quả thực hiện chưa toàn diện.

Để phát huy kết quả đạt được, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, tăng cường công tác xây dựng và kiểm tra văn bản, thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, **Uỷ ban nhân dân tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:**

**1. Về nhận thức:**

Cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành, cần nâng cao nhận thức về vai trò của pháp luật, vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, quản lý và điều hành của chính quyền các cấp ở địa phương, góp phần xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, có tính khả thi cao.

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

Quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng định hướng công tác xây dựng văn bản; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, tổng kết tình hình thực tiễn trong quản lý của ngành, địa phương, nhất là đối với những vấn đề bức xúc mà pháp luật chưa quy định, quy định chưa cụ thể, chưa đầy đủ, chưa phù hợp và những văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên giao địa phương quy định. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, ý thức tuân thủ pháp luật, kỷ cương hành chính của lãnh đạo, cán bộ, công chức trong xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện báo cáo tiên độ soạn thảo, đánh giá kết quả công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra văn bản là nội dung bắt buộc trong báo cáo của Sở, ban, ngành và Uỷ ban nhân dân các cấp theo quy định.

## **2. Về tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.**

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng nội dung, thời gian đề xuất đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (*sau đây gọi tắt là Chương trình lập quy*) hàng năm của cấp mình theo quy định của pháp luật.

Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo phải đảm bảo đúng thời gian trình dự thảo văn bản được quy định trong Chương trình lập quy; khi có sự thay đổi, điều chỉnh về hình thức văn bản phải trao đổi thống nhất với Sở Tư pháp trong quá trình soạn thảo; trường hợp cần điều chỉnh Chương trình, cơ quan đề nghị xây dựng văn bản phải có Tờ trình gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh).

Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản phải thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến, đề nghị thẩm định, lập hồ sơ trình dự thảo văn bản đã được pháp luật quy định. Việc tổ chức lấy ý kiến phải được tiến hành chu đáo, bằng một hoặc nhiều hình thức khác nhau tuỳ thuộc vào tính chất, nội dung, yêu cầu của dự thảo văn bản. Phần đấu 100% các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*trừ văn bản theo chế độ mật*) của tỉnh được đưa lên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị soạn thảo hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành để lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân. Đối với những cơ quan, đơn vị đã có trang thông tin điện tử cần thực hiện ngay việc đưa lên trang thông tin điện tử tất cả các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đã quy định. Các dự thảo văn bản liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân, đến chức năng, nhiệm vụ của Uỷ ban Mật trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Uỷ ban Mật trận Tổ quốc các cấp trên địa bàn; cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi dự thảo văn bản tới Uỷ ban Mật trận Tổ quốc cùng cấp để lấy ý kiến đóng góp; đồng thời có trách nhiệm mời cơ quan thẩm định văn bản tham gia ngay từ đầu vào quá trình dự thảo văn bản đó.

Các cấp, các ngành, người được đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản có trách nhiệm nghiên cứu dự thảo một cách đầy đủ, đảm bảo chất lượng ý kiến đóng góp; tránh việc góp ý mang tính hình thức, chung chung hoặc chỉ quan tâm tới nội dung liên quan đến ngành, địa phương, đơn vị mình.

Sở Tư pháp, Phòng tư pháp trong quá trình thẩm định, công chức tư pháp cấp xã khi phát biểu ý kiến đối với dự thảo văn bản phải đảm bảo khách quan, chất lượng, thời hạn; chỉ tiến hành thẩm định dự thảo văn bản khi có đầy đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp cơ quan thẩm định không đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định thì phải chịu trách nhiệm trước UBND cùng cấp.

Việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản phải trung thực, đầy đủ những nội dung kết luận thẩm định. Những nội dung còn có ý kiến khác nhau giữa cơ quan thẩm định và cơ quan soạn thảo, những nội dung cơ quan soạn thảo bổ sung thêm hoặc không đưa vào dự thảo sau khi đã có báo cáo thẩm định thì văn bản giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo phải làm rõ cơ sở pháp lý, thực tiễn và quan điểm của mình để UBND xem xét, quyết định.

Thủ trưởng các ngành, các cấp, khi chuẩn bị hồ sơ trình dự thảo văn bản phải thực hiện nghiêm túc các nội dung, tài liệu theo quy định. Ủy ban nhân dân chỉ xem xét thông qua dự thảo văn bản khi đảm bảo đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND. Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm giúp UBND cùng cấp rà soát, hoàn trả hồ sơ cho cơ quan dự thảo nếu hồ sơ trình dự thảo văn bản chưa đảm bảo quy định.

### **3. Nâng cao một bước cơ bản chất lượng công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.**

Tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền, quy định tại Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Thủ trưởng Sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh tự kiểm tra văn bản do UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc cơ quan mình phụ trách; kịp thời kiến nghị UBND tỉnh bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những văn bản, nội dung không còn phù hợp.

Chủ tịch UBND huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn tăng cường chỉ đạo các cơ quan, công chức chuyên môn liên quan phối hợp với Phòng tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch cùng cấp thường xuyên tự kiểm tra, rà soát văn bản do cấp mình ban hành; kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp; tăng cường kiểm tra theo thẩm quyền của UBND huyện, thành phố đối với văn bản của cấp xã.

Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các ngành có liên quan và UBND cấp dưới, căn cứ thực tiễn và các quy định hiện hành của Nhà nước sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng dự thảo văn bản, trình UBND tỉnh ban hành thay thế Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND ngày 05/7/2005 của UBND tỉnh về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo được quy định tại Chỉ thị số 32/2005/CT-TTg ngày 10/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn hướng dẫn số 640/UBND-NC ngày 31/5/2005 của UBND tỉnh về kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan ban hành có trách nhiệm gửi đầy đủ, kịp thời văn bản sau khi ban hành tới cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra theo quy định.

#### **4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham gia xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.**

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí cán bộ, công chức có năng lực, khả năng biên tập, soạn thảo trong các lĩnh vực chuyên môn thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình trực tiếp làm công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra văn bản; tạo điều kiện cho số cán bộ công chức đó thường xuyên được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; được quan tâm về các phương tiện, trang thiết bị làm việc, khuyến khích động viên kịp thời về chế độ, chính sách theo quy định.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và triển khai thực hiện “Đề án tăng cường nguồn nhân lực có chất lượng đảm bảo cho công tác xây dựng, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra văn bản tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011 – 2015, định hướng đến năm 2020”.

#### **5. Kiện toàn và nâng cao năng lực công tác pháp chế các Sở, ban, ngành.**

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành khẩn trương kiện toàn tổ chức pháp chế, cán bộ công chức làm công tác pháp chế và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng chuyên nghiệp, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Không để Sở, ban, ngành nào không có cán bộ pháp chế. Căn cứ điều kiện thực tế của cơ quan, ngành mình, Thủ trưởng Sở, ban, ngành đề xuất thành lập Phòng pháp chế; trường hợp chưa thành lập được Phòng pháp chế thì thống nhất với Sở Nội vụ, báo cáo UBND tỉnh, chủ động thành lập Tổ công tác pháp chế do trưởng hoặc phó đơn vị cấp phòng làm Tổ trưởng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ trưởng Sở, ban, ngành.

- Xây dựng quy trình soạn thảo văn bản trong nội bộ cơ quan; đảm bảo bộ phận pháp chế phải tham gia vào quá trình soạn thảo, góp ý, giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn chỉnh dự thảo văn bản trước khi trình cấp có thẩm quyền ký ban hành.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại các Sở, ban, ngành; tham mưu UBND chỉ đạo thực hiện.

#### **6. Kinh phí xây dựng và kiểm tra văn bản.**

Kinh phí xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được quản lý, phân bổ, sử dụng theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh;

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị khi lập đề xuất xây dựng văn bản của HĐND, UBND đồng thời phải lập dự toán kinh phí xây dựng văn bản đó gửi cơ quan Tư pháp, Tài chính, Văn phòng UBND cùng cấp để tổng hợp chung vào dự toán kinh phí thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị mình, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Kinh phí xây dựng văn bản được cấp cho cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản đồng thời với thông báo phê duyệt Chương trình lập quy của UBND để cơ quan chủ trì soạn thảo kịp thời, chủ động chi cho các hoạt động xây dựng văn bản theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 09/2007/TTLT-BTP-BTC

ngày 15/11/2007 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính. Kinh phí thẩm định văn bản được cơ quan chủ trì soạn thảo xác định và chuyển tới cơ quan thẩm định cùng hồ sơ đề nghị thẩm định theo quy định tại Nghị quyết số 248/2008/NQ-HĐND ngày 15/12/2008 của HĐND tỉnh và Quyết định số 30/2008/QĐ-UBND ngày 28/12/2008 của UBND tỉnh về mức chi công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

### 7. Tổ chức thực hiện.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổng kết 5 năm thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh. Thời gian tổ chức hội nghị tổng kết ở cấp tỉnh trong quý I năm 2011.

Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước trong công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời giám sát việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và kiên nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật và Chỉ thị này về công tác xây dựng, kiểm tra văn bản.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thống kê, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh hình thức xử lý đối với Sở, ban, ngành, huyện, thành phố vi phạm.

Giao Sở Tư pháp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; kịp thời tổng hợp những khó khăn vướng mắc, tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành./. *th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



A handwritten signature in black ink, appearing to read "khong", is placed over the seal.

**Nguyễn Văn Thông**

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thủ trưởng Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CV: NC<sup>H</sup>;
- Lưu: VT.